

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN
BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **83/2025/HS-ST**
Ngày: 10-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương

Thẩm phán: Ông Trương Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Nhuận

Bà Đỗ Thị Luyến

Bà Nguyễn Thị Khuyên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 10/7/2025, tại phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2025/QĐXXST-HS ngày 26/6/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lầu A C; sinh ngày 01/01/1988 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú và chỗ ở: Bản N, xã X, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lầu A N (đã chết), con bà Giàng Thị C, sinh năm 1954; bị cáo có vợ là: Sùng Thị C, sinh năm 1993 và 03 người con. Con lớn nhất sinh năm 2012; con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày từ ngày 23/01/2025, tạm giam từ ngày 25/01/2025 đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Cao Thị B, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Sùng Thị C, sinh năm 1993; địa chỉ: Bản N, xã X, tỉnh Điện Biên. (có mặt).

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Sùng A X, sinh năm 1960; nơi cư trú bản Phiêng Bua, phường Đ, tỉnh Điện Biên. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 23/01/2025, Lầu A C đang chăn bò tại bãi nương của gia đình thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ). Người này thỏa thuận thuê bị cáo vận chuyển 02 bánh Heroine từ bản N, xã X, tỉnh Điện Biên đến khu vực xã M, tỉnh Điện Biên để giao cho một người đàn ông dân tộc Mông, đi xe ô tô biển số 30, xong việc sẽ được trả công 05 triệu đồng. Bị cáo đồng ý, sau đó bị cáo và người đàn ông này thống nhất thời gian, địa điểm giao nhận Heroine là vào khoảng 16 giờ cùng ngày tại khu vực đường rẽ đi vào bản C, xã X, tỉnh Điện Biên. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B2-093.88 từ nhà đến ngã ba đường rẽ đi bản C, xã X rồi dừng xe ở cạnh đường chờ khoảng 30 phút thì thấy người đàn ông thuê bị cáo vận chuyển ma túy điều khiển xe máy nhãn hiệu Win màu đen (không rõ biển số) đi đến rồi lấy trong người ra 01 túi nilon màu xanh đưa cho bị cáo và nói là bên trong chứa 02 bánh Heroine, bị cáo nhận 02 bánh Heroine cất giấu vào phía trong áo khoác trước bụng, người đàn ông bảo bị cáo lưu số điện thoại 0822.215.056 của người đến nhận ma túy ở xã M để liên lạc, đồng thời hẹn bị cáo sau khi giao xong Heroine đến ngã ba đường đi bản C để trả tiền công. Sau khi nhận Heroine bị cáo điều khiển xe máy đi đến địa phận xã M, tỉnh Điện Biên để giao, khoảng 18 giờ cùng ngày 23/01/2025, bị cáo đi đến khu vực bản K, xã M, tỉnh Điện Biên thì nhìn thấy 01 chiếc xe ô tô, màu trắng đang đỗ ở ven đường cách chỗ bị cáo khoảng 30m. Bị cáo gọi điện thoại đến số điện thoại 0822.215.056 có một người đàn ông nghe máy, bảo bị cáo đi đến vị trí chiếc xe ô tô màu trắng, biển 30 đang đỗ ven đường để giao Heroine, khi bị cáo dừng cách vị trí chiếc xe ô tô màu trắng khoảng 02-03m thì thấy một người đàn ông đeo khẩu trang bước từ trên xe ô tô xuống, bị cáo lấy túi nilon chứa 02 bánh Heroine phía trong áo khoác trước bụng ra cầm ở tay trái chuẩn bị giao cho người đàn ông thì bị tổ công tác Công an huyện M (nay là Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên) làm nhiệm vụ tại khu vực bản K, xã M, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của bị cáo 01 túi nilon màu xanh, bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa 02 bánh chất bột màu trắng (nghi Heroine), 01 xe mô tô biển kiểm soát 27B2-093.88; 01 chiếc điện thoại di động, người đàn ông đến nhận ma túy lợi dụng sơ hở đã lên xe ô tô bỏ chạy thoát. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 132/KL-KTHS ngày 25/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lầu A C là 632,57 gam là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 32/CT-VKS-P1 ngày 06/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lầu A C để xét xử về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lầu A C 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 613,66 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi giám định; 01 phong bì niêm phong; 01 phong bì công văn chứa vật chứng ban đầu; 01 hộp bìa cát tông; 01 túi nilon màu trắng lớp nilon màu trắng và lớp giấy chống ẩm màu xanh, vàng. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động; tịch thu sung ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô biển kiểm soát 27B2-093.88, trả lại cho bà Sùng Thị C (vợ bị cáo) $\frac{1}{2}$ giá xe mô tô biển kiểm soát 27B2-093.88

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại Bản luận cứ bào chữa cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên. Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai, không có ý kiến gì về hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử bị cáo ở mức án do Viện kiểm sát đề nghị; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; trả lại cho bà Sùng Thị C (vợ bị cáo) $\frac{1}{2}$ giá xe mô tô biển kiểm soát 27B2-093.88, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì bổ sung vào Bản luận cứ bào chữa.

Trong phần tranh luận do các ý kiến của người bào chữa đồng nhất với ý kiến đại diện Viện kiểm sát về áp dụng hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí và xử lý vật chứng nên các bên không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Khoảng 18 giờ cùng ngày 23/01/2025, tại khu vực bản K, xã M, tỉnh Điện Biên bị cáo Lầu A C bị bắt quả tang khi đang có hành vi chuẩn bị giao 632,57 gam Heroine cho người đàn ông không biết tên, tuổi nhằm mục đích nhận 05 triệu đồng tiền công vận chuyển ma túy. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, các bản cung có trong hồ sơ vụ án, Kết luận điều tra cũng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo không phạm tội. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" theo Điều 250 Bộ luật hình sự, với khối lượng 632,57 gam Heroine bị thu giữ bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho tội phạm về ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, vì vậy cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo vận chuyển khối lượng 632,57 gam Heroine. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đồng thời lấy đó làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa, trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay.

Đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự nhưng gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không có khả năng thi hành do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xét đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 613,66 gam Heroine vật chứng còn lại sau khi giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 01 phong bì niêm phong; 01 phong bì công văn chứa vật chứng ban đầu; 01 hộp bìa cát tông; 01 túi nilon màu trắng lớp nilon màu trắng và lớp giấy chống ẩm màu xanh, vàng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động bị cáo dùng để liên lạc vận chuyển ma túy là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Xe mô tô biển kiểm soát 27B2-093.88 bị cáo dùng để vận chuyển ma túy là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước tuy nhiên đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, vợ bị cáo là Sùng Thị C không biết việc bị cáo sử dụng xe để vận chuyển ma túy nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô biển kiểm soát 27B2-093.88, trả lại cho bà Sùng Thị C (vợ bị cáo) $\frac{1}{2}$ giá xe mô tô biển kiểm soát 27B2-093.88.

[6]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông thuê bị cáo vận chuyển ma túy và người đàn ông nhận ma túy do cáo không biết rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan Điều tra không có đủ cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ, nên không có căn cứ để xử lý vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo khai người nhận ma túy sử dụng số điện thoại 0822.215.056. Kết quả điều tra xác định chủ thuê bao số điện thoại 0822.215.056 là ông Lò Văn D, sinh năm 1949, cư trú tại bản P, xã N, tỉnh Điện Biên. Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai, ông Lò Văn D khai từ trước đến nay không được đăng ký, sử dụng số thuê bao nêu trên, nên không có căn cứ để xử lý vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, nhưng bị cáo thuộc diện hộ nghèo tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Lầu A C phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lầu A C 20 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 23/01/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 613,66 gam Heroine gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi giám định; 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên; 01 phong bì công văn Công an huyện M chứa vật chứng ban đầu; 01 hộp bìa cát tông niêm phong vật chứng ban đầu; 01 túi nilon màu trắng lớp nilon màu trắng và lớp giấy chống ẩm màu xanh, vàng

3.2. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A04, mặt lưng màu xám đen, điện thoại đã cũ qua sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô, nhãn hiệu ESPERO; màu đen; biển kiểm soát 27B2-093.88; loại xe hai bánh từ 50-175cm³; số loại 130W1; Số máy VDEJQ154FMJ1329295; Số khung RPEXCJ3PELA329295; Dung tích xilanh 127cm³; năm sản xuất 2020; chỗ ngồi 02. Xe đã cũ qua sử dụng. Trả lại cho bà Sùng Thị C $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô nêu trên.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2025).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lầu A C.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được

kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/7/2025).

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc 1 TAND tối cao;
- Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại HN;
- Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm - VKSND tối cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- TTG Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THA DS tỉnh Điện Biên ;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người CQL,NVLQ;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Thu Hương

